

Số: 162 /STBTH

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3 820414, Fax: 0236 3 8 34328
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỉ đồng).
- Mã chứng khoán: BED
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện (ban kiểm soát)

I/ Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: năm 2020, đại hội đồng cổ đông công ty họp một lần, là đại hội thường niên, tổ chức vào ngày 11/04/2020.
2. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông 2020 thông qua:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung																														
01	01/2020/ NQ- ĐHĐCĐ	11/04/2020	<p>1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 (đã được kiểm toán) và phân phối lợi nhuận năm 2019. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: đồng</i></p> <table><thead><tr><th>Chỉ tiêu</th><th>Kế hoạch năm 2019</th><th>Thực hiện năm 2019</th></tr></thead><tbody><tr><td>- Vốn điều lệ</td><td>30.000.000.000</td><td>30.000.000.000</td></tr><tr><td>- Doanh thu thuần</td><td>77.000.000.000</td><td>88.729.825.929</td></tr><tr><td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td><td>7.581.000.000</td><td>9.064.040.529</td></tr><tr><td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td><td>1.516.000.000</td><td>1.842.668.106</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận sau thuế</td><td>6.065.000.000</td><td>7.221.372.423</td></tr><tr><td>- Trả thù lao HĐQT, BKS (thực hiện 2019: đã ghi chi phí quản lý doanh nghiệp)</td><td>90.000.000</td><td>0</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận phân phối</td><td>5.975.000.000</td><td>7.221.372.423</td></tr><tr><td>- Trích quỹ Đầu tư Phát triển</td><td>276.000.000</td><td>361.068.621</td></tr><tr><td>- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi</td><td>299.000.000</td><td>361.068.621</td></tr></tbody></table>	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	- Vốn điều lệ	30.000.000.000	30.000.000.000	- Doanh thu thuần	77.000.000.000	88.729.825.929	- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.581.000.000	9.064.040.529	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.516.000.000	1.842.668.106	- Lợi nhuận sau thuế	6.065.000.000	7.221.372.423	- Trả thù lao HĐQT, BKS (thực hiện 2019: đã ghi chi phí quản lý doanh nghiệp)	90.000.000	0	- Lợi nhuận phân phối	5.975.000.000	7.221.372.423	- Trích quỹ Đầu tư Phát triển	276.000.000	361.068.621	- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	299.000.000	361.068.621
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019																															
- Vốn điều lệ	30.000.000.000	30.000.000.000																															
- Doanh thu thuần	77.000.000.000	88.729.825.929																															
- Tổng lợi nhuận trước thuế	7.581.000.000	9.064.040.529																															
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.516.000.000	1.842.668.106																															
- Lợi nhuận sau thuế	6.065.000.000	7.221.372.423																															
- Trả thù lao HĐQT, BKS (thực hiện 2019: đã ghi chi phí quản lý doanh nghiệp)	90.000.000	0																															
- Lợi nhuận phân phối	5.975.000.000	7.221.372.423																															
- Trích quỹ Đầu tư Phát triển	276.000.000	361.068.621																															
- Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	299.000.000	361.068.621																															

- Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau trích các quỹ	5.400.000.000	6.499.235.181
- Lợi nhuận năm 2019 để lại chưa chia	0	499.235.181
- Cổ tức chi trả cho cổ đông	5.400.000.000	6.000.000.000
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	18,00%	20,00%
cổ tức chia bằng tiền	1.800 đ/ICP	2.000 đ/ICP

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
- Vốn điều lệ	30.000
- Sản lượng in kế hoạch (<i>triệu trang in</i>)	150
- Doanh thu thuần	84.000
- Lợi nhuận trước thuế	7.500
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.500
- Lợi nhuận sau thuế	6.000
- Lợi nhuận phân phối	6.000
+ Trích quỹ Đầu tư Phát triển	300
+ Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	300
+ Lợi nhuận chia cổ tức	5.400
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	18,00%

3. Về thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thư ký:

3.1. Thông qua mức trả thù lao năm 2019 đã thực hiện:

- Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000 đồng/ người/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	1.200.000 đồng/ người/ tháng
- Thư ký	1.200.000 đồng/ người/ tháng

3.2. Phê duyệt mức trả thù lao năm 2020:

- Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000 đồng/ người/ tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	1.200.000 đồng/ người/ tháng
- Thư ký	1.200.000 đồng/ người/ tháng

4. Phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty.

5. Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam Chi nhánh Miền Trung là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty.

		<p>6. Thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Huy Đông do Ông Lê Huy Đông có đơn từ nhiệm.</p> <p>7. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 đối với Bà Huỳnh Phước Huyền Vy (chứng minh nhân dân 201234292 cấp ngày 07/08/2007 tại Đà Nẵng)</p> <p>8. Thông qua Báo cáo đăng ký tăng tỉ lệ nắm giữ, sở hữu của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đồng thời là cổ đông lớn và người liên quan. Đồng ý cho phép Ông Nguyễn Văn Cần, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đồng thời là cổ đông lớn và người liên quan mua thêm cổ phiếu, tăng tỉ lệ nắm giữ, sở hữu, không phải chào mua công khai.</p> <p>Người báo cáo: Nguyễn Văn Cần Chứng minh nhân dân số 200157545 cấp tại Đà Nẵng ngày 25/10/2008.</p> <p>Chức vụ tại Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.</p> <p>Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần đang nắm giữ: 714.395 CP, chiếm 23,81% vốn điều lệ.</p> <p>Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần và người liên quan đang nắm giữ: 729.915 CP, chiếm 24,33% vốn điều lệ.</p> <p>Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần và người liên quan đăng ký mua thêm: 360.000 CP.</p> <p>Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần và người liên quan nắm giữ sau khi mua thêm: 1.089.915 CP, chiếm 36,33% vốn điều lệ.</p> <p>Phương thức mua: khớp lệnh hoặc thỏa thuận.</p>
--	--	---

II/ Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ hoạt động 2017-2022:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 04 năm 2017 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Nguyễn Anh Tuấn

Ngày 17/11/2017 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Anh Tuấn. Ngày 21/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Anh Tuấn.

Ngày 17/11/2017, HĐQT bổ nhiệm tạm thời thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long. Ngày 21/04/2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua kết quả bầu bổ sung chính thức thành viên HĐQT đối với ông Lê Anh Long.

Danh sách thành viên HĐQT từ ngày 17/11/2017 đến ngày 20/02/2020 có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Lê Huy Đông
4. Ông Hoàng Ngọc Lộc
5. Ông Lê Anh Long

Ngày 21/02/2020 HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Lê Huy Đông. Ngày 11/04/2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Huy Đông.

Ngày 11/04/2020 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 đối với bà Huỳnh Phước Huyền Vy.

Danh sách thành viên HĐQT kể từ ngày 11/04/2020 đến ngày báo cáo có 5 thành viên. Gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Cần
2. Ông Lê Trường Kỳ
3. Ông Hoàng Ngọc Lộc
4. Ông Lê Anh Long
5. Bà Huỳnh Phước Huyền Vy

Ngày 31/07/2020, HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm Chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Văn Cần, thống nhất bầu bà Huỳnh Phước Huyền Vy làm Chủ tịch HĐQT và bầu ông Nguyễn Văn Cần làm Phó Chủ tịch HĐQT.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Cần	Chủ tịch HĐQT từ 22/07/2017 - 31/07/2020 Phó chủ tịch HĐQT từ 31/07/2020 - nay Thành viên HĐQT tham gia điều hành	22/07/2017	
2	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT không điều hành	22/07/2017	
3	Lê Huy Đông	Thành viên HĐQT không điều hành	22/07/2017	11/04/2020
4	Hoàng Ngọc Lộc	Thành viên HĐQT tham gia điều hành	22/07/2017	
5	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	22/07/2017	21/04/2018
6	Lê Anh Long	Thành viên HĐQT không điều hành	21/04/2018	
7	Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT từ ngày 31/07/2020. Thành viên không điều hành	11/04/2020	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Do thực hiện phòng dịch Covid-19, Hội đồng quản trị chỉ họp 3 lần trong năm 2020. Các trao đổi khác nhằm chỉ đạo hoạt động Công ty, ngoài nội dung nghị quyết các cuộc họp này, được thực hiện qua điện thoại.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Phước Huyền Vy	2/3	100%	không dự 1 lần do thời điểm tổ chức họp: chưa tham gia HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Cần	3/3	100%	Tham dự đủ
3	Ông Lê Trường Kỳ	3/3	100%	Tham dự đủ
4	Ông Hoàng Ngọc Lộc	3/3	100%	Tham dự đủ
5	Ông Lê Anh Long	3/3	100%	Tham dự đủ
6	Ông Lê Huy Đông	1/3	100%	không dự 2 lần do thời điểm tổ chức họp đã từ nhiệm HĐQT, đã được miễn nhiệm

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

HĐQT giám sát giám đốc và hoạt động của công ty thường xuyên liên tục. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, năm, ban giám đốc báo cáo thống kê số liệu thực hiện để HĐQT có thể giám sát hoạt động của Công ty một cách đầy đủ. Ngoài ra, nếu phát sinh các sự kiện được đánh giá có ảnh hưởng quan trọng trong quá trình hoạt động Ban giám đốc có thể báo cáo bất thường, đề xuất hướng giải quyết và xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty. Thông qua việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin cần thiết giúp cổ đông, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng có thể đánh giá tình hình quản trị, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh công ty để ra quyết định phù hợp; Việc công bố thông tin được thực hiện đúng qui định hiện hành, theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời; Các nội dung công bố thông tin được đăng tải trên trang web của Công ty, đồng thời được báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị công ty đã đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động.

3. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2020:

(xem trang tiếp theo)

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung																						
01	13/NQ/HĐQT	21/02/2020	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam Chi nhánh Miền Trung. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="margin-left: 40px;"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Năm 2019</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Doanh thu thuần</td> <td>88.730</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td> <td>9.064</td> </tr> <tr> <td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td> <td>1.843</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td> <td>7.221</td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2020 dành cho người lao động tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 8.900.000.000 đồng (<i>Tám tỉ chín trăm triệu đồng</i>).</p> <p>Quỹ lương kế hoạch được xác định với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="margin-left: 40px;"> <tbody> <tr> <td>- Tổng doanh thu và thu nhập</td> <td>84.000</td> </tr> <tr> <td>- Tổng chi phí chưa có lương</td> <td>67.000</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận trước thuế</td> <td>7.500</td> </tr> <tr> <td>- Nộp ngân sách</td> <td>3.000</td> </tr> <tr> <td>- Lao động định iên</td> <td>110 người</td> </tr> <tr> <td>- Quỹ lương kế hoạch năm 2020</td> <td>8.900</td> </tr> </tbody> </table> <p>Quỹ lương thực hiện của người lao động Công ty được xác định lại theo qui định tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.</p> <p>3. Phê duyệt quỹ lương Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Phê duyệt quỹ lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty năm 2020, được xác định trên cơ sở vận dụng Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH là 277.765.000 đồng (<i>Hai trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng</i>).</p> <p>Quỹ lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị được xác định lại theo qui định tại Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động TBXH.</p> <p>4. Thông qua kết luận miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do cá nhân có đơn từ nhiệm đối với:</p> <p style="margin-left: 40px;">Ông Lê Huy Đông <i>Chứng minh nhân dân số 201530872 cấp ngày 31/07/2003 tại Đà Nẵng</i> <i>Bắt đầu có hiệu lực từ 16 giờ ngày 21/02/2020</i></p>	Chỉ tiêu	Năm 2019	- Doanh thu thuần	88.730	- Tổng lợi nhuận trước thuế	9.064	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.843	- Tổng lợi nhuận sau thuế	7.221	- Tổng doanh thu và thu nhập	84.000	- Tổng chi phí chưa có lương	67.000	- Lợi nhuận trước thuế	7.500	- Nộp ngân sách	3.000	- Lao động định iên	110 người	- Quỹ lương kế hoạch năm 2020	8.900
Chỉ tiêu	Năm 2019																								
- Doanh thu thuần	88.730																								
- Tổng lợi nhuận trước thuế	9.064																								
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.843																								
- Tổng lợi nhuận sau thuế	7.221																								
- Tổng doanh thu và thu nhập	84.000																								
- Tổng chi phí chưa có lương	67.000																								
- Lợi nhuận trước thuế	7.500																								
- Nộp ngân sách	3.000																								
- Lao động định iên	110 người																								
- Quỹ lương kế hoạch năm 2020	8.900																								

			<p>5. Thông qua các vấn đề liên quan công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tổ chức đại hội: ngày 11 tháng 4 năm 2020. - Ngày đăng ký cuối cùng danh sách cổ đông có quyền dự đại hội: 24/03/2020. - Địa điểm tổ chức: trụ sở Công ty, tại 76-78 Bạch Đằng, Đà Nẵng - Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2020. - Nội dung: thông qua các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. 															
02	14/NQ/HĐQT	31/07/2020	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng kết thúc vào ngày 30/06/2020 (chưa soát xét). Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh chủ yếu 6 tháng đầu năm 2020 như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th colspan="2">6 tháng 2020</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Doanh thu thuần</td> <td></td> <td>22.550</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td> <td></td> <td>3.355</td> </tr> <tr> <td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td> <td></td> <td>481</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td> <td></td> <td>2.874</td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Chấp thuận Đơn từ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Văn Cần nhằm chấp hành Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ.</p> <p>3. Thống nhất kết quả bầu bà Huỳnh Phước Huyền Vy làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>4. Thống nhất kết quả bầu ông Nguyễn Văn Cần làm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Thống nhất kết quả bầu ông Lê Mạnh làm Người phụ trách quản trị Công ty.</p>	Chỉ tiêu	6 tháng 2020		- Doanh thu thuần		22.550	- Tổng lợi nhuận trước thuế		3.355	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		481	- Tổng lợi nhuận sau thuế		2.874
Chỉ tiêu	6 tháng 2020																	
- Doanh thu thuần		22.550																
- Tổng lợi nhuận trước thuế		3.355																
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		481																
- Tổng lợi nhuận sau thuế		2.874																
03	15/NQ/HĐQT	24/12/2020	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2020 và 9 tháng năm 2020 kết thúc vào ngày 30/09/2020. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>Đơn vị tính: triệu đồng</i></p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Quý III/2020</th> <th>9 tháng 2020</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Doanh thu thuần</td> <td>41.717</td> <td>64.267</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận trước thuế</td> <td>4.189</td> <td>6.963</td> </tr> <tr> <td>- Thuế thu nhập doanh nghiệp</td> <td>591</td> <td>991</td> </tr> <tr> <td>- Tổng lợi nhuận sau thuế</td> <td>3.598</td> <td>5.972</td> </tr> </tbody> </table>	Chỉ tiêu	Quý III/2020	9 tháng 2020	- Doanh thu thuần	41.717	64.267	- Tổng lợi nhuận trước thuế	4.189	6.963	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	591	991	- Tổng lợi nhuận sau thuế	3.598	5.972
Chỉ tiêu	Quý III/2020	9 tháng 2020																
- Doanh thu thuần	41.717	64.267																
- Tổng lợi nhuận trước thuế	4.189	6.963																
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	591	991																
- Tổng lợi nhuận sau thuế	3.598	5.972																

		2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:	
		Chi tiêu	Đơn vị tính: triệu đồng
		- Doanh thu thuần	Kế hoạch năm 2021 80.000
		- Cổ tức trên vốn điều lệ	18%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22 tháng 04 năm 2017. Ban kiểm soát có 3 thành viên. Gồm:

1. Ông Khương Tịnh
2. Bà Nguyễn Thị Thảo
3. Ông Huỳnh Nguyên Văn

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Khương Tịnh	Trưởng BKS	22/07/2017	Cử nhân Luật
2	Nguyễn Thị Thảo	Thành viên BKS	22/07/2017	Cử nhân Kinh tế
3	Huỳnh Nguyên Văn	Thành viên BKS	22/07/2017	Cử nhân Kế toán

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Năm 2020, ngoài cuộc họp tham gia với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát họp 2 lần.
Các thành viên Ban Kiểm Soát tham dự đầy đủ 100% cuộc họp.

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Tỉ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Khương Tịnh	2/2	100%	100%	Tham dự đủ
2	Bà Nguyễn Thị Thảo	2/2	100%	100%	Tham dự đủ
3	Ông Huỳnh Nguyên Văn	2/2	100%	100%	Tham dự đủ

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông gồm: giám sát việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị; giám sát việc tuân

thủ công tác hạch toán kế toán, tình hình tài chính; giám sát thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; giám sát việc thực hiện các qui chế nội bộ.

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng nghiệp vụ tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin đầy đủ.

Ban Kiểm soát đã lập báo cáo kiểm soát năm 2019 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 trình đại hội cổ đông năm 2020 thông qua.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Việc tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị cũng là một hình thức Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động và tham khảo ý kiến của Ban Kiểm soát trong quá trình tiến tới ra nghị quyết. Tài liệu các cuộc họp Hội đồng quản trị, nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban Kiểm soát. Các ý kiến của Ban kiểm soát góp ý kiến công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty đều được Hội đồng quản trị xem xét, ghi nhận và phản hồi đầy đủ.

Ban giám đốc điều hành có 2 thành viên, đều tham gia Hội đồng quản trị nên sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được thực hiện thuận tiện, có hiệu quả.

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 vào ngày 11/04/2020 và đề xuất lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát cùng với đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đã tham gia giám sát công tác kiểm kê cuối năm 2020.

Năm 2020, Ban Kiểm soát đánh giá không có điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: thu thập thông tin, tiếp nhận các trường hợp kiến nghị, khiếu nại của cổ đông. Năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông và người lao động.

IV. Ban giám đốc:

Ban giám đốc Công ty được Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 bổ nhiệm ngày 15/06/2017. Ban giám đốc điều hành năm 2020 cũng là ban giám đốc đến ngày lập báo cáo này.

Ban giám đốc điều hành có 2 thành viên:

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Giám đốc Nguyễn Văn Cần	08/05/1955	Cử nhân Kinh tế	15/06/2017
2	Phó Giám đốc Hoàng Ngọc Lộc	28/03/1972	Cử nhân Kinh tế	15/06/2017

V. Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng Công ty được Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 bổ nhiệm ngày 15/06/2017.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Kế toán trưởng Lê Mạnh	28/03/1968	Cử nhân Kế toán	15/06/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành, Người công bố thông tin, Thư ký công ty đều đã qua tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:
(xem trang 13 đến trang 25, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
(xem trang 26, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)
3. Giao dịch giữa người nội bộ của công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: hiện tại công ty không có công ty con hay công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (đến thời điểm lập báo cáo): *xem mục VII.2 (trang 26, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *xem mục VII.2 (trang 26, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:
(xem từ trang 27 đến trang 35, được trình bày theo chiều ngang, kèm theo báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: năm 2020 không phát sinh giao dịch.

IX. Các vấn đề lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Lưu

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ĐSK*



Huỳnh Phước Huyền Vy

VII.1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan
1	Huỳnh Phước Huyền Vy		Chủ tịch Hội đồng quản trị					22/04/17		NLQ từ 22/04/2017. NNB từ 11/04/2020. Chủ tịch HĐQT từ 31/07/2020	
1.01	Lê Trường Kỳ		Thành viên HĐQT					22/04/17		NLQ	Thành viên HĐQT/Chồng
1.02	Lê Hoàng Kỳ Nam							22/04/17		NLQ	Con
1.03	Lê Quốc Trường Nguyễn							22/04/17		NLQ	Con
1.04	Lê Quốc Hoàng Kỳ							22/04/17		NLQ	Con
1.05	Huỳnh Phước Minh							11/04/20		NLQ	Cha ruột (đã mất)
1.06	Huyền Tôn Nữ Thị Hảo							11/04/20		NLQ	Mẹ ruột
1.07	Lê Văn Một							01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Cha chồng (đã mất)
1.08	Nguyễn Thị Đáng							01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ chồng
1.09	Huỳnh Phước Bảo Bình							11/04/20		NLQ	Anh

1.10	Trần Thị Lan Thảo								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
1.11	Huỳnh Phước Huyền Vân								11/04/20	NLQ	Chị
1.12	Phạm Minh Đức								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Anh rể
1.13	Huỳnh Phước Bảo Nguyên								11/04/20	NLQ	Em
1.14	Phan Thị Tuyết Vân								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu
1.15	Huỳnh Phước Bảo Hoàng								11/04/20	NLQ	Em
1.16	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dinco								11/04/20	NLQ	NNB là thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
1.17	Công ty cổ phần Bé tông Dinco Chu Lai								11/04/20	NLQ	NNB là Chủ tịch HĐQT
1.18	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO								11/04/20	NLQ	NNB là Chủ tịch HĐQT
1.19	Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam								11/04/20	NLQ	NNB là thành viên HĐQT
1.20	Công ty CP Xây dựng FIDI								11/04/20	NLQ	NNB là cổ đông lớn
1.21	Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước								11/04/20	NNB không còn là cổ đông	NNB là Chủ tịch HĐQT
1.22	Công ty CP KOMIYAMA Việt Nam								11/04/20	NLQ (khai bổ sung)	NLQ (chồng) là cổ đông lớn
1.23	Công ty CP DINCO Sài Gòn								11/04/20	NLQ (khai bổ sung)	NNB là cổ đông lớn

107 = P. 10

1.24	Công ty CP Quản lý Dự án DAC									11/04/20	NLQ (khai báo sung)	NNB là cổ đông lớn
2	Nguyễn Văn Cần						Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc			22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ. Chủ tịch HĐQT đến 31/07/2020, PCT HĐQT từ 31/07/2020	
2.01	Nguyễn Kiệt									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.02	Nguyễn Văn Hùng									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.03	Nguyễn Thị Diễn									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.04	Nguyễn Thị Yên									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.05	Nguyễn Thị Thanh Thu									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.06	Nguyễn Văn Hiệp									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.07	Nguyễn Thị Liêm									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.08	Nguyễn Thị Chính									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.09	Nguyễn Thị Hòa									22/04/17	NLQ	Em ruột
2.10	Huỳnh Thị Anh									22/04/17	NLQ	Mẹ ruột
2.11	Tô Thị Chín									22/04/17	NLQ	Vợ
2.12	Nguyễn Thị Huyền Vy									22/04/17	NLQ	Con ruột

2.13	Nguyễn Văn Huy								22/04/17	NLQ	Con ruột
2.14	Nguyễn Thị Sao Ly								22/04/17	NLQ	Con ruột
2.15	Bùi Thị Anh Liên								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu
2.16	Trần Thái Thuận								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu
2.17	Võ Thanh Long								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
2.18	Thái Văn May								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
2.19	Hồ Hà								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
2.20	Phạm Thái Mẫn Nhu								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu
2.21	Nguyễn Trọng Thọ								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
2.22	Trần Đình Phương Ngõn								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con dâu
2.23	David Jepson								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con rể
2.24	Nguyễn Ngọc Tuấn								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con rể
2.25	Công ty TNHH Nguyễn Huy								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể NNB là Giám đốc
2.26	Công ty TNHH Go-Working								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con dâu NNB là Giám đốc

3	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT					22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ	
3.01	Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT					22/04/17	NLQ	Chủ tịch HĐQT/Vợ
3.02	Lê Hoàng Kỳ Nam						22/04/17	NLQ	Con
3.03	Lê Quốc Trường Nguyên						22/04/17	NLQ	Con
3.04	Lê Quốc Hoàng Kỳ						22/04/17	NLQ	Con
3.05	Lê Văn Một						22/04/17	NLQ	Cha (đã mất)
3.06	Nguyễn Thị Đáng						22/04/17	NLQ	Mẹ
3.07	Huỳnh Phước Minh						01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Cha vợ (đã mất)
3.08	Huỳnh Tôn Nữ Thị Hảo						01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ vợ
3.09	Trà Thị Khôi						22/04/17	NLQ	Chị
3.10	Lê Thanh Trường						22/04/17	NLQ	Anh
3.11	Lê Trường Giang						22/04/17	NLQ	Anh
3.12	Lê Thanh Truyền						22/04/17	NLQ	Anh
3.13	Lê Thị Mai Trang						22/04/17	NLQ	Chị
3.14	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dingo						22/04/17	NLQ	NNB là CT HĐQT Kiểm Tổng

4.08	Hoàng Ngọc Thọ									22/04/17		NLQ	Em ruột
4.09	Hoàng Thị Ngọc Diệp									22/04/17		NLQ	Em ruột
4.10	Đàm Thị Thu Yến									22/04/17		NLQ	Vợ
4.11	Đàm Quang Y									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Cha vợ
4.12	Hoàng Thị Lập									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ vợ
4.13	Trương Văn Sinh									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Anh rể
4.14	Lâm Ngọc Dũng									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Anh rể
4.15	Nguyễn Thanh Hải									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Anh rể
4.16	Nguyễn Đoàn Vĩnh Tê									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
4.17	Nguyễn Thị Thiên Thanh									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
4.18	Trương Thị Phương Dung									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
4.19	Nguyễn Thị Trà My									01/01/21		NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu
4.20	Hoàng Ngọc Bảo Khanh									01/01/21		Bổ sung NLQ chưa đủ 18 tuổi	Con
4.21	Hoàng Ngọc Bảo Tiên									01/01/21		Bổ sung NLQ chưa đủ 18 tuổi	Con

5.14	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dingo								17/11/17	NLQ	NNB là Kế toán trưởng
5.15	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO								17/11/17	NLQ của NNB	NNB là Trưởng Ban Kiểm soát
6	Lê Huy Đông					Thành viên HĐQT			22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ 22/04/2017. NNB từ nhiệm 21/02/2020	
6.1	Trần Thị Thúy Châu								22/04/17	NLQ	Vợ
6.2	Lê Bảo Trân								22/04/17	NLQ	Con
6.3	Lê Bảo Nam								22/04/17	NLQ	Con
6.4	Lê Huy Phùng								22/04/17	NLQ	Con
6.5	Bùi Thị Loan								22/04/17	NLQ	Mẹ
6.6	Lê Hà Xuyên								22/04/17	NLQ	Em
7	Khương Tịnh					Trưởng Ban kiểm soát			22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ	
7.01	Phạm Thị Lê								22/04/17	NLQ	Vợ
7.02	Khương Thị Thảo Nguyên								22/04/17	NLQ	Con ruột
7.03	Khương Quỳnh Linh								22/04/17	NLQ	Con ruột
8	Nguyễn Thị Thảo					Thành viên Ban kiểm soát			22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ	

8.01	Đào Xuân Tuấn								22/04/17	NLQ	Chồng
8.02	Đào Thị Thảo Linh								22/04/17	NLQ	Con
8.03	Đào Thảo Mỹ								22/04/17	NLQ	Con
8.04	Trần Thị Quy								22/04/17	NLQ	Mẹ
8.05	Nguyễn Xuân Thành								22/04/17	NLQ	Anh
8.06	Nguyễn Thị Bích Thuận								22/04/17	NLQ	Em
8.07	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO								22/04/17	NLQ	NNB là Phó Tổng Giám đốc
8.08	Lê Thị Mậu								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ chồng
8.09	Đoàn Quách Mỹ Hạnh								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
8.10	Trần Quang Chính								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
9	Huỳnh Nguyễn Văn						Thành viên Ban kiểm soát		22/04/17	NNB bắt đầu nhiệm kỳ	
9.01	Phạm Thị Cẩm Vân								22/04/17	NLQ	Vợ
9.02	Huỳnh Phạm Đăng Nguyễn								22/04/17	NLQ	Con ruột
9.03	Huỳnh Phạm Anh Quân								01/01/21	Bổ sung NLQ chưa đủ 18 tuổi	Con ruột
9.04	Huỳnh Thanh Long								22/04/17	NLQ	Cha ruột

9.05	Nguyễn Thị Phước Tơ								22/04/17	NLQ	Mẹ ruột
9.06	Phạm Long								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Cha vợ
9.07	Huỳnh Thanh Khoa								22/04/17	NLQ	Anh ruột
9.08	Nguyễn Thị Thu Hà								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
9.09	Huỳnh Nguyễn Dạ Uyên								22/04/17	NLQ	Em ruột
9.10	Hà Hòa Cường								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
9.11	Huỳnh Nguyễn Văn Thủy								22/04/17	NLQ	Em ruột
9.12	Trần Huy Đức								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em rể
10	Lê Mạnh					Kế toán trường, Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị			15/06/17	Bổ nhiệm bởi HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	
10.01	Trần Thị Tú Quỳnh								15/06/17	NLQ	Vợ
10.02	Lê Trần Phát								15/06/17	NLQ	Con
10.03	Lê Trần Lễ								01/01/21	Bổ sung NLQ chưa đủ 18 tuổi	Con
10.04	Lê Việt Cường								15/06/17	NLQ	Anh ruột

10.05	Lê Thị Việt Hương								15/06/17	NLQ	Chị ruột
10.06	Lê Thị Hiền								15/06/17	NLQ	Chị ruột
10.07	Lê Sang								15/06/17	NLQ	Anh ruột
10.08	Trần Uy								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Cha vợ
10.09	Nguyễn Thị Thương								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ vợ
10.10	Võ Thị Thu								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
10.11	Nguyễn Thanh Sang								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Anh rể
10.12	Nguyễn Thị Hạnh								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chị dâu
11	Phạm Mai Anh								01/01/21	Bổ nhiệm bởi HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022, NNB theo Luật Chứng khoán 2019	
11.01	Nguyễn Tam								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Chồng
11.02	Nguyễn Anh Tuấn								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con
11.03	Nguyễn Thanh Tú								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Con
11.04	Tạ Thị Tuyết Mai								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Mẹ

10/1 30 11

11.05	Phạm Công Hùng								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em
11.06	Nguyễn Thị Minh Nguyệt								01/01/21	NLQ theo Luật Chứng khoán 2019	Em dâu

Handwritten signature

VII.2 Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

STT	Tên tổ chức (BLQ)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số nghị quyết của HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Nguyễn Huy	Ông Thái Văn May, em rể Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Càn, cổ đông lớn của Công ty, là Giám đốc BLQ	0400456044 01/08/2003 Đà Nẵng	Đường số 11 KCN Hòa Cầm, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Năm 2020, nhiều lần trong năm Năm 2020, nhiều lần trong năm	Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan	BLQ mua hàng hóa thông thường (lich), tổng giá trị giao dịch 32.363.636đ BLQ bán hàng hóa thông thường (giấy, vở); tổng giá trị giao dịch 1.662.535.321đ	
2	Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO	Ông Lê Trường Kỳ, thành viên HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc BLQ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc BLQ	0400461301 25/03/2004 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2020, nhiều lần trong năm Năm 2020 (từ 8/2017 đến nay)	Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan Nghị quyết của HĐQT số 02/NQ/HĐQT ngày 15/06/2017 Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan	BLQ mua hàng hóa thông thường (văn phòng phẩm, văn hóa phẩm), tổng giá trị giao dịch 176.972.141 đ BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng giá trị giao dịch năm 2020 (doanh thu thực hiện) 1.291.669.092 đ	
3	Công ty CP Vật liệu Xây dựng DUFAGO	Bà Huỳnh Phước Huyền Vy, Chủ tịch HĐQT của Công ty, là Chủ tịch HĐQT BLQ Ông Lê Trường Kỳ, thành viên HĐQT của Công ty, là Thành viên HĐQT BLQ	0401333013 18/10/2010 Đà Nẵng	233 Điện Biên Phủ, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng	Năm 2020, nhiều lần trong năm	Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan	BLQ mua hàng hóa thông thường (văn phòng phẩm, văn hóa phẩm), tổng giá trị giao dịch 46.526.057 đ	
4	Công ty TNHH Go-Working	Bà Trần Đình Phương Ngồn, con dâu Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Càn, là Giám đốc BLQ	0401860235 27/10/2017 Đà Nẵng	76-78 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	Năm 2020	Giá không bị kiểm soát, có thể so sánh được với bên không liên quan	BLQ thuê mặt bằng làm văn phòng, tổng giá trị giao dịch năm 2020 (doanh thu thực hiện) 737.221.605 đ	

msl

11:21 P. Q. 2 0: 0: 10 11

VIII.1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, mã chứng khoán BED)

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số lượng cp BED nắm giữ cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Huỳnh Phước Huyền Vy		Chủ tịch Hội đồng quản trị					500.000	16,67%	
1.01	Lê Trường Kỳ		Thành viên HĐQT/Chồng					1.111.880	37,06%	
1.02	Lê Hoàng Kỳ Nam		Con					0	0,00%	
1.03	Lê Quốc Trường Nguyễn		Con					0	0,00%	
1.04	Lê Quốc Hoàng Kỳ		Con					0	0,00%	
1.05	Huỳnh Phước Minh		Cha ruột (đã mất)					0	0,00%	
1.06	Huyền Tôn Nữ Thị Hào		Mẹ ruột					0	0,00%	
1.07	Lê Văn Một		Cha chồng (đã mất)					0	0,00%	
1.08	Nguyễn Thị Đáng		Mẹ chồng					0	0,00%	
1.09	Huỳnh Phước Bảo Bình		Anh					0	0,00%	
1.10	Trần Thị Lan Thảo		Chị dâu					0	0,00%	
1.11	Huỳnh Phước Huyền Vân		Chị					0	0,00%	
1.12	Phạm Minh Đức		Anh rể					0	0,00%	
1.13	Huỳnh Phước Bảo Nguyễn		Em					0	0,00%	
1.14	Phan Thị Tuyết Vân		Em dâu					0	0,00%	

1.15	Huỳnh Phước Bảo Hoàng		Em				0	0,00%
1.16	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dinco		NNB là thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc				0	0,00%
1.17	Công ty cổ phần Bê tông Dinco Chu Lai		NNB là Chủ tịch HĐQT				0	0,00%
1.18	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO		NNB là Chủ tịch HĐQT				0	0,00%
1.19	Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam		NNB là thành viên HĐQT				0	0,00%
1.20	Công ty CP Xây dựng FIDI		NNB là cổ đông lớn				0	0,00%
1.21	Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước		NNB là Chủ tịch HĐQT				0	0,00%
1.22	Công ty CP KOMIYAMA Việt Nam		NLQ (chồng) là cổ đông lớn				0	0,00%
1.23	Công ty CP DINCO Sài Gòn		NNB là cổ đông lớn				0	0,00%
1.24	Công ty CP Quản lý Dự án DAC		NNB là cổ đông lớn				0	0,00%
2	Nguyễn Văn Căn		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc				714.395	23,81%
2.01	Nguyễn Kiệt		Em ruột				0	0,00%
2.02	Nguyễn Văn Hùng		Em ruột				11.000	0,37%
2.03	Nguyễn Thị Diễm		Em ruột				4.520	0,15%
2.04	Nguyễn Thị Yến		Em ruột				0	0,00%
2.05	Nguyễn Thị Thanh Thu		Em ruột				0	0,00%
2.06	Nguyễn Văn Hiệp		Em ruột				0	0,00%

2.07	Nguyễn Thị Liêm					Em ruột				0	0,00%
2.08	Nguyễn Thị Chính					Em ruột				0	0,00%
2.09	Nguyễn Thị Hòa					Em ruột				0	0,00%
2.10	Huỳnh Thị Anh					Mẹ ruột				0	0,00%
2.11	Tô Thị Chín					Vợ				0	0,00%
2.12	Nguyễn Thị Huyền Vy					Con ruột				0	0,00%
2.13	Nguyễn Văn Huy					Con ruột				0	0,00%
2.14	Nguyễn Thị Sao Ly					Con ruột				0	0,00%
2.15	Bùi Thị Anh Liên					Em dáu				0	0,00%
2.16	Trần Thái Thuận					Em dáu			2.500	0,08%	
2.17	Võ Thanh Long					Em rể				0	0,00%
2.18	Thái Văn Máy					Em rể			351.690	11,72%	
2.19	Hồ Hà					Em rể			0	0,00%	
2.20	Phạm Thái Mẫn Nhu					Em dáu			0	0,00%	
2.21	Nguyễn Trọng Thọ					Em rể			0	0,00%	
2.22	Trần Đình Phương Ngón					Con dáu			0	0,00%	
2.23	David Jepson					Con rể			0	0,00%	
2.24	Nguyễn Ngọc Tuấn					Con rể			0	0,00%	
2.25	Công ty TNHH Nguyễn Huy					Em rể NNB là Giám đốc			0	0,00%	

3.17	Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam	NNB là Chủ tịch HĐQT	0	0,00%
3.18	Công ty Cổ phần KOMIYAMA Việt Nam	NNB là cổ đông lớn	0	0,00%
3.19	Công ty Cổ phần Quản lý Dự án DAC	NLQ (vợ) là cổ đông lớn	0	0,00%
3.20	Công ty Cổ phần Xây dựng FIDI	NLQ (vợ) là cổ đông lớn	0	0,00%
4	Hoàng Ngọc Lộc	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	15.700	0,52%
4.01	Hoàng Trạch Thành	Cha ruột	0	0,00%
4.02	Hoàng Thị Ngọc Ánh	Chị ruột	0	0,00%
4.03	Hoàng Thị Ngọc Hương	Chị ruột	0	0,00%
4.04	Hoàng Thị Ngọc Hòa	Chị ruột	0	0,00%
4.05	Hoàng Ngọc Phúc	Anh ruột	0	0,00%
4.06	Hoàng Ngọc Phương	Anh ruột	0	0,00%
4.07	Hoàng Thị Ngọc Hạnh	Chị ruột	0	0,00%
4.08	Hoàng Ngọc Thọ	Em ruột	0	0,00%
4.09	Hoàng Thị Ngọc Diệp	Em ruột	0	0,00%
4.10	Đàm Thị Thu Yến	Vợ	0	0,00%
4.11	Đàm Quang Y	Cha vợ	0	0,00%
4.12	Hoàng Thị Lập	Mẹ vợ	0	0,00%
4.13	Trương Văn Sinh	Anh rể	0	0,00%
4.14	Lâm Ngọc Dũng	Anh rể	0	0,00%

4.15	Nguyễn Thanh Hải		Anh rể					0	0,00%
4.16	Nguyễn Đoàn Vĩnh Tế		Em rể					0	0,00%
4.17	Nguyễn Thị Thiên Thanh		Chị dâu					0	0,00%
4.18	Trương Thị Phương Dung		Chị dâu					0	0,00%
4.19	Nguyễn Thị Trà My		Em dâu					0	0,00%
4.20	Hoàng Ngọc Bảo Khanh		Con					0	0,00%
4.21	Hoàng Ngọc Bảo Tiên		Con					0	0,00%
5	Lê Anh Long		Thành viên HĐQT				15.000	0,50%	
5.01	Mai Ngọc Thu Tâm		Vợ					0	0,00%
5.02	Lê Anh Chương		Con					0	0,00%
5.03	Lê Mai Linh Khương		Con					0	0,00%
5.04	Lê Anh Hưng		Cha ruột (đã mất)					0	0,00%
5.05	Hoàng Thị Bích		Mẹ ruột					0	0,00%
5.06	Mai Ngọc Sương		Cha vợ					0	0,00%
5.07	Lê Thị Thu Trang		Mẹ vợ					0	0,00%
5.08	Lê Thị Len		Em					0	0,00%
5.09	Hoàng Kim Sơn		Em rể					0	0,00%
5.10	Lê Văn Linh		Em					0	0,00%
5.11	Nguyễn Hải Yên		Em dâu					0	0,00%

5.12	Lê Thị Lựa										0	0,00%
5.13	Nguyễn Công Kiên										0	0,00%
5.14	Công ty cổ phần Kỹ thuật xây dựng Dinco										0	0,00%
5.15	Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO										0	0,00%
6	Khương Tịnh										48.260	1,61%
6.01	Phạm Thị Lê										0	0,00%
6.02	Khương Thị Thảo Nguyễn										0	0,00%
6.03	Khương Quỳnh Linh										0	0,00%
7	Nguyễn Thị Thảo										10.000	0,33%
7.01	Đào Xuân Tuấn										0	0,00%
7.02	Đào Thị Thảo Linh										0	0,00%
7.03	Đào Thảo My										0	0,00%
7.04	Trần Thị Quy										0	0,00%
7.05	Nguyễn Xuân Thành										0	0,00%
7.06	Nguyễn Thị Bích Thuận										0	0,00%
7.07	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng DUFAGO										0	0,00%
7.08	Lê Thị Mậu										0	0,00%
7.09	Đoàn Quách Mỹ Hạnh										0	0,00%

7.10	Trần Quang Chính	Em rể						0	0,00%
8	Huỳnh Nguyễn Văn	Thành viên Ban kiểm soát						18.860	0,63%
8.01	Phạm Thị Cẩm Vân	Vợ						0	0,00%
8.02	Huỳnh Phạm Đăng Nguyên	Con ruột						0	0,00%
8.03	Huỳnh Phạm Anh Quân	Con ruột						0	0,00%
8.04	Huỳnh Thanh Long	Cha ruột						0	0,00%
8.05	Nguyễn Thị Phước Tơ	Mẹ ruột						0	0,00%
8.06	Phạm Long	Cha vợ						0	0,00%
8.07	Huỳnh Thanh Khoa	Anh ruột						0	0,00%
8.08	Nguyễn Thị Thu Hà	Chị dâu						0	0,00%
8.09	Huỳnh Nguyễn Dạ Uyên	Em ruột						0	0,00%
8.10	Hà Hòa Cường	Em rể						0	0,00%
8.11	Huỳnh Nguyễn Văn Thủy	Em ruột						0	0,00%
8.12	Trần Huy Đức	Em rể						0	0,00%
9	Lê Mạnh	Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị						25	0,00%
9.01	Trần Thị Tú Quỳnh	Vợ						5	0,00%
9.02	Lê Trần Phát	Con						0	0,00%
9.03	Lê Trần Lễ	Con						0	0,00%

9.04	Lê Việt Cường									0	0,00%
9.05	Lê Thị Việt Hương									0	0,00%
9.06	Lê Thị Hiền									0	0,00%
9.07	Lê Sang									0	0,00%
9.08	Trần Uy									0	0,00%
9.09	Nguyễn Thị Thương									0	0,00%
9.10	Võ Thị Thu									0	0,00%
9.11	Nguyễn Thanh Sang									0	0,00%
9.12	Nguyễn Thị Hạnh									0	0,00%
10	Phạm Mai Anh									600	0,02%
10.01	Nguyễn Tam									0	0,00%
10.02	Nguyễn Anh Tuấn									0	0,00%
10.03	Nguyễn Thanh Tú									0	0,00%
10.04	Tạ Thị Tuyết Mai									0	0,00%
10.05	Phạm Công Hùng									0	0,00%
10.06	Nguyễn Thị Minh Nguyệt									0	0,00%

mdh